

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 86/2021/HS-ST

Ngày 29 tháng 9 năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Hồng Giang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quốc Đạt và ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
tham gia phiên tòa:** Hà Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Hà Văn Th, sinh năm 1986. Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Ch, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 08/12; con ông Hà Văn Th1, sinh năm 1959 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1961; Bị cáo có vợ là Lương Thị Ng, sinh năm 1985 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2006;

Nhân thân:

+ Bản án số 89/2008/HSST ngày 28/11/2008 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 06/01/2009, bị cáo chấp hành xong án phí.

+ Ngày 25/9/2001 bị Công an thị xã Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt số tiền 50.000đ, đã nộp phạt ngày 25/9/2001;

+ Ngày 20/8/2013 bị Công an phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Tiền án:

+ Bản án số 135/2018/HSST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2019.

Tiền sự: Không có

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã X, huyện L, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đăng Ch, sinh năm 1987(vắng mặt)

Nơi cư trú Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang

2. Anh Ngô Thế K, sinh năm 1967(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn A, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hà Văn Th là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 26/6/2021, bị cáo Th đi xe mô tô BKS 98M3-9617 từ nhà lên trung tâm y tế huyện L để uống Methadone. Tại đây, Th gặp Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991 trú tại thôn L, xã X, huyện L cùng đi uống Methadone. Theo Th khai, sau khi uống Methadone xong, Q rủ Th đi lên thị trấn K mua ma túy để sử dụng, Th đồng ý, trên đường đi Q đưa cho Th số tiền là 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Khi đến lối rẽ vào Tổ dân phố số 3, thị trấn K thì Q xuống xe, Th điều khiển xe mô tô vào khu vực đường tàu để tìm mua ma túy. Tại đây, Th gặp một người đàn ông không quen biết và đặt vấn đề mua ma túy. Sau khi thoả thuận xong về giá cả và số lượng ma túy, Th đưa cho người đàn ông số tiền là 340.000 đồng, nhận xong tiền người đàn ông đó đưa cho Th 03 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong đựng chất cục bột màu trắng, 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong đựng 01 phần viên nén màu hồng đỏ. Th cất số ma túy vừa mua được vào trong người rồi ra đón Q về nhà Q để sử dụng. Khi đến khu vực Cầu Ván thuộc thôn A, xã Y, huyện L thì Th bị tổ công tác của Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Văn Th. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- 04 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu gồm: 02 (hai) đoạn ống nhựa màu xanh lá cây, 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh da trời, bên trong cả ba đoạn ống nhựa này đều đựng chất cục bột màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong đựng 01 phần viên nén màu hồng đỏ được thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Th đang mặc. Tất cả được niêm phong trong một phong bì dán kín ký hiệu “QT” bằng dấu của Công an xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang, có chữ ký cùng họ tên của Hà Văn Th cùng những người tham gia;

+ 01 chiếc điện thoại di động Nokia X1 màu đen đã qua sử dụng, số seri 1: 359280044901002, số seri 2: 359280044901010, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Th đang mặc

+ 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash màu sơn xanh đen, BKS 98M3- 9617, số khung: RLSBE49L060226469, số máy: F432-VN226469

Tại Kết luận giám định số 1052/KL-KTHS ngày 28/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong một phong bì có ký hiệu “QT”, đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó có: 02 đoạn màu xanh lá cây và 01 đoạn màu xanh da trời) là ma túy, có tổng khối lượng 0,166 gam, loại Heroine

- Một phần viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,059 gam, loại Methamphetamine

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Hà Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 25/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Hà Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (anh Q) khai: Sáng ngày 26/6/2021, khi đến trung tâm y tế huyện L để uống Methadone, anh Q có nhìn thấy Th nhưng không tiếp xúc, nói chuyện gì với Th. Sau khi uống Methadone xong, anh Q về nhà, Th đi đâu, làm gì anh Q hoàn toàn không biết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (anh T) khai: Chiếc xe mô tô BKS: 98Y3-9617 anh mua mới và đăng ký tên anh năm 2006. Sau vài năm sử

dụng, anh T bán lại chiếc xe cho một người nam giới, do đã lâu nên anh không nhớ được tên tuổi, địa chỉ của người mua xe. Chiếc xe này nay do bị cáo Th sử dụng.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng các tài liệu có trong hồ sơ đã khai rõ diễn biến họ đã chứng kiến khi cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo Hà Văn Th có hành vi cất giữ trái phép ma túy trong người.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm nh ư Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS, xử phạt: Bị cáo Hà Văn Th từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 26/6/2021; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” được dán kín (bên trong có đựng chất ma túy Heroin và Methamphetamine niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang); Trả lại bị cáo 01 điện thoại NOKIA X1 màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash màu sơn xanh đen, BKS 98M3-9617

Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, sau phần xét hỏi và tranh luận, bị cáo nhất trí với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, người chứng kiến khi Cơ quan công an bắt giữ bị cáo và không có ý kiến gì tranh luận đối với đại diện VKSND huyện Lạng Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt áp dụng: Trước cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/6/2021 cùng các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm cũng như kết luận giám định, đã thể hiện:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 26/6/2021, tại khu vực C thuộc thôn A, xã Y, huyện L, bị cáo Hà Văn Th có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,166 gam loại Heroin và 0,059 gam loại Methamphetamine (tổng khối lượng 2 chất ma túy là 0,225 gam) với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an huyện Lạng Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:”

Tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Như vậy, HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Vụ án này có 01 bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Nhà nước ta đã và đang có các chế tài rất nghiêm khắc được quy định trong luật để xử lý đối với các tội phạm về ma túy, nhưng các loại tội phạm này vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm, phạt tù giam tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Về nhân thân và tiền án:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2008 Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/9/2001, bị Công an thị xã Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 20/8/2013 bị Công an phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

Về tiền án: Bản án số 135/2018/HSST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2019.

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, do vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

-Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Văn Th đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Mặt khác thấy, bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng, số lượng 2 loại ma túy bị cáo tàng trữ không lớn (0,225 gam). Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo với mức án mà đại diện VKSND huyện đề nghị đối với HĐXX tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[5] Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam , để đảm bảo cho việc thi hành án , HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày là phù hợp với quy định tại Điều 329 BLTTHS.

[6] Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm, thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra bị cáo khai không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Q: Quá trình điều tra, Quân không thừa nhận hành vi như Th khai. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất và không thu thập được tài liệu nào khác ngoài lời khai của Th, nên không có căn cứ xem xét, xử lý đối với Nguyễn Văn Q.

[8] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết gồm: 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” có đóng dấu của Công an xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; 01 điện

thoại di động NOKIA màu đen đã qua sử dụng ; 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash màu sơn xanh đen, BKS 98M3-9617. HĐXX thấy:

- Đối với 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” có đóng dấu của Công an xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 điện thoại di động NOKIA màu đen đã qua sử dụng ,đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Đối với 01xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash màu sơn xanh đen, BKS 98M3-9617, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội (là phương tiện bị cáo đi mua ma túy trái phép) nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Với những nhận định trên đây, HĐXX thấy những ý kiến phát biểu đề nghị về đường lối giải quyết vụ án của đại diện VKSND huyện là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 135, 136, 292, 293, 331, 332, 333 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:.

Xử phạt: Bị cáo **Hà Văn Th** 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 26/6/2021. Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về việc xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” có đóng dấu của Công an xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động NOKIA màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash màu sơn xanh đen, BKS 98M3-9617 (Đặc điểm của vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang)

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Hà Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Công an huyện Lạng Giang;
- Chi Cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thân Hồng Giang